|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ**TỔ: SINH HỌC - KTCN** | **KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I** **NĂM HỌC 2020 – 2021****Môn: SINH HỌC – Khối lớp 10****Thời gian làm bài: 45 phút** |

**HÌNH THỨC KIỂM TRA: 60% TỰ LUẬN + 40% TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN NHIỀU LỰA CHỌN.**

| **Tên chủ đề** | **Nhận biết (40%)** | **Thông hiểu (30%)** | **Vận dụng thấp (20%)** | **Vận dụng cao (10%)** | **Cộng** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TNKQTL | TNKQTL | TNKQTL | TNKQTL |  |
| **Chủ đề 1:** **Giới thiệu chung về thế giới sống** | - Các cấp tổ chức sống cơ bản.- Các đặc điểm nổi trội của các tổ chức sống. | - Các nhóm sinh vật trong từng giới của hệ thống phân loại 5 giới.- Các đặc điểm của 5 giới |  |  |  |
| Số câu | 1 | 1 | 0 | 0 | **2** |
| Điểm | 0,33 | 0,33 | 0 | 0 | **0,66** |
| **Chủ đề 2:** **Thành phần hóa học của tế bào** | -Thế nào là nguyên tố đa lượng, vi lượng, cho ví dụ- Kể tên các loại đường đơn, đường đôi, đường đa.- Các bậc câu trúc của protein- Đơn phân của protein- Cấu trúc bậc 1 của protein- Cấu tạo ADN và ARN và chức năng. | - Phân biệt vai trò của nguyên tố đại lượng vi lượng.- Các đặc tính và vai trò của nước đối với sự sống.-Xác định được các chức năng của protein đối với tế bào.- Phân biệt vai trò của lipit và cacbohydrat đối với cơ thể sống.- Giải thích về sự đa dạng của protein. | . | - Nêu các bệnh ở người liên quan đến vai trò của các nguyên tố hóa học, các đại phân tử hữu cơ trong tế bào.- Giải thích cơ sở khoa học để xây dựng khẩu phần ăn hợp lý; chăm sóc sức khỏe |  |
| Số câu | 1 | 2 | 0 | 1 | **4** |
| Điểm | 0,33 | 1,33 | 0 | 1 | **2,67** |
| **Chủ đề 3: Tế bào nhân sơ** | - Đặc điểm của tế bào nhân sơ;- Sinh vật đại diện của tế bào nhân sơ. | - Vì sao gọi là sinh vật nhân sơ?- Vai trò của từng thành phần cấu tạo tế bào nhân sơ.- Nêu những lợi thế của sinh vật nhân sơ.  | - Phân biệt các nhóm vi khuẩn để ứng dụng vào y học. - Nêu các biện pháp bảo vệ sức khỏe. |  |  |
| **Số câu** | 1 | 2 | 1 | 0 | **4** |
| **Điểm** | 0,33 | 1,33 | 0,33 | 0 | **2,0** |
| **Chủ đề 4: Tế bào nhân thực** | - Đặc điểm của tế bào nhân thực.- Sinh vật đại diện của tế bào nhân thực;- Tên các bào quan trong tế bào chất của tế bào; | - Phân biệt chức năng các thành phần trong cấu tạo tế bào nhân thực. | Giải thích sự khác nhau trong cấu tạo tế bào động vật và thực vật. |  |  |
| Số câu | 2 | 1 | 1 |  | **4** |
| Điểm | 1,33 | 1 | 0,33 |  | **2,67** |
| **Chủ đề 5: Vận chuyển các chất qua màng sinh chất** | - Khái niệm vận chuyển thụ động, chủ động, xuất bào, nhập bào.- Khái niệm các loại môi trường: ưu trương, nhược trương và đẳng trương. | - Con đường vận chuyển các chất qua màng sinh chất- Xác đinh các chất đi qua màng tế bào bằng con đường phù hợp- Phân biệt các điều kiện vận chuyển các chất qua màng bằng cơ chế chủ động và thụ động. | - Giải thích các hiện tượng trong thực tế về biện pháp chăm sóc, bón phân cho cây trồng, sức khoẻ con người và kỷ năng về nội trợ. |  |  |
| Số câu | 2 | 1 | 1 | 0 | **4** |
| Điểm | 1,33 | 0,33 | 0,33 | 0 | **2,0** |
| **Tổng số câu** | **7** | **7** | **3** | **1** | **18** |
| **Tổng điểm** | **3,67** | **4,33** | **1,0** | **1** | **10** |